TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BÀ RỊA** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 13/2024/HNGĐ-ST Ngày 29-3-2024 Về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng.

2. Ông Lê Văn Công.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa*:** Bà Võ Thị Như Đ– Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 439/2023/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2023 về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2024/QĐST-HNGĐ ngày 13/3/2024, giữa:

Nguyên đơn: Bà Hoàng Thanh N, sinh năm: 1991 (có mặt).

Hộ khẩu thường trú: 88 L, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Nơi ở hiện nay: D L, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Bị đơn: Ông Ngô Quốc P, sinh năm: 1989 (vắng mặt).

Hộ khẩu thường trú: 88 L, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Nơi ở hiện nay: D L, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình tố tụng nguyên đơn bà Hoàng Thanh N trình bày:

Bà N và ông Ngô Quốc P chung sống và đăng ký đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ngày 04/4/2017, trên cơ sở tự nguyện. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, thời gian sau này vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm về nhiều vấn đề trong cuộc sống, cả hai không có tiếng nói chung. Bà N đã cố gắng hàn gắn nhưng không hàn gắn được, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu được ly hôn với ông P.

Về con chung: Bà N và ông P có 02 con chung là Ngô Hoàng L, sinh ngày 06/6/2018 và Ngô Hoàng Hồng P1, sinh ngày 02/5/2020, các con hiện nay đang ở với bà N, do bà N chăm sóc nên đề nghị Tòa án giao 02 chung cho bà N chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, bà N không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về ý kiến của bị đơn ông Ngô Quốc P:* Trong quá trình tố tụng ông P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do và không có ý kiến gì.

Theo kết quả xác minh ông Ngô Quốc P và bà Hoàng Thanh N đang sinh sống tại số nhà D L, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Tại phiên tòa hôm nay ông P vắng mặt không có lý do.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của những người gia tố tụng: Nguyên đơn thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng. Bị đơn chưa thực hiện đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng.

- Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn, tranh chấp về nuôi con của bà Hoàng Thanh N. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đương sự phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng và quan hệ tranh chấp: Đây là vụ án tranh chấp về ly hôn, nuôi con chung, bị đơn cư trú tại thành phố B nên thuộc thẩm quyền giải

quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Ông P đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà N và ông P tự nguyện chung sống, được Ủy ban nhân dân phường P, thành phố B cấp giấy chứng nhận kết hôn số 22 ngày 04/4/2017, theo quy định của pháp luật là hôn nhân hợp pháp.

[3] Xét yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn bà Hoàng Thanh N thì thấy: Sự mâu thuẫn trong quan hệ vợ chồng giữa bà N và ông P là có thật, vợ chồng không có sự đồng cảm, quan tâm, chia sẻ buồn vui cùng nhau, bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung trong cuộc sống. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã nhiều lần triệu tập ông P đến làm việc tuy nhiên ông P vẫn vắng mặt điều này chứng tỏ ông P không muốn hàn gắn với bà N. Xét thấy, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà P.

[4] Về con chung: Có 02 con chung là cháu Ngô Hoàng L, sinh ngày 06/6/2018 và Ngô Hoàng Hồng P1, sinh ngày 02/5/2020, bà N yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con đến khi đủ 18 tuổi và không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy hiện nay con đang sống cùng với bà N nên chấp nhận yêu cầu của bà N, giao cháu L và P1 cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi. Bà N không cầu ông P cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Bà N và ông P không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét.

[6] Về án phí: Bà N phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 28, 35, 39, 227, 228, 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 19, 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hoàng Thanh N.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Hoàng Thanh N được ly hôn với ông Ngô Quốc P.

- Về con chung: Giao 02 con chung là cháu Ngô Hoàng L, sinh ngày 06/6/2018 và Ngô Hoàng Hồng P1, sinh ngày 02/5/2020 cho bà Hoàng Thanh N

trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) và ghi nhận sự tự nguyện của bà N về việc không yêu cầu ông Ngô Quốc P cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con, nếu họ lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

2. Về án phí: Bà Hoàng Thanh N phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000836 ngày 16/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Như vậy, bà N đã nộp xong án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (29/3/2024), các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt, thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND thành phố Bà Rịa;
- THA thành phố Bà Rịa;
- Các đương sự;
- UBND phường Phước Hiệp, Tp BR;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Mai